

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2021/DS - ST
Ngày: 30-12-2021
V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Văn Tịnh.

Thư ký phiên tòa: ông Trương Quốc Đại là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

Địa chỉ: Số 266-268, đường NKKN, Phường VTS, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D - chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1986 là Phó phòng giao dịch Đông Hải.

(Văn bản ủy quyền số 706/2021/GUQ-CNBL ngày 01/6/2021).

Bị đơn: anh Huỳnh Văn P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(anh Phước, bà N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2021, trong quá trình tố tụng đại diện Ngân hàng trình bày:

Ngày 21/7/2015, anh Huỳnh Văn P ký hợp đồng tín dụng số LD1520200110; đến các ngày 16/7/2016, 11/7/2017 anh P ký thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng số LD1520200110-01 và LD1520200110-02 vay số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Mục đích vay tiền bổ sung vốn kinh doanh thu mua ruốc. Tại thời điểm vay tiền anh P không đăng ký kinh doanh.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, anh P thế chấp phần đất tại thửa số 194, tờ bản đồ số 50, diện tích 217.8m² được cấp quyền sử dụng cho hộ ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã tặng cho anh Huỳnh Văn P ngày 26/6/2012) cùng tài sản gắn liền với đất.

Trong thời gian vay anh P có trả tiền vốn, lãi nhưng trả không đầy đủ và không đúng thời gian quy định nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 26/4/2021 anh P còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 99.727.237 đồng, trong đó tiền vốn 64.000.000 đồng; tiền lãi 35.727.237 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Huỳnh Văn P trả toàn bộ số tiền nêu trên; yêu cầu anh P trả tiền lãi phát sinh từ ngày 27/4/2021 cho đến khi hết nợ; trường hợp anh P không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 194, tờ bản đồ số 50, diện tích 217.8m² được cấp quyền sử dụng cho hộ ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã tặng cho anh Huỳnh Văn P ngày 26/6/2012) cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

Bà Nguyễn Thị N trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 29/9/2021:

Bà là mẹ ruột của anh Huỳnh Văn P, việc anh P thế chấp phần đất tại thửa đất số 194, tờ bản đồ số 50, diện tích 217.8m² do anh P đứng tên cùng tài sản gắn liền với đất để vay tiền tại Ngân hàng bà có biết và thống nhất.

Bà đồng ý trường hợp anh P không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 194, tờ bản đồ số 50, diện tích 217.8m² cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

Anh Huỳnh Văn P vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với anh Huỳnh Văn P.

Về án phí, chi phí thẩm định đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh Huỳnh Văn P, anh P có địa chỉ tại ấp 1, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Nguyễn Hữu P, bà Nguyễn Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Huỳnh Văn P được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh Phước, anh P, bà N.

[2]. Về nội dung vụ án.

[2.1]. Xét Ngân hàng yêu cầu anh P trả tiền vốn và lãi, nhận thấy:

Ngày 21/7/2015, anh Huỳnh Văn P ký hợp đồng tín dụng số LD1520200110; đến các ngày 16/7/2016, 11/7/2017 anh P ký thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng số LD1520200110-01 và LD1520200110-02 vay số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng. Mục đích vay tiền bổ sung vốn kinh doanh thu mua ruốc.

Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập anh P đến Tòa án làm việc liên quan đến việc vay tiền tại Ngân hàng nhưng anh vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, căn cứ vào hợp đồng tín dụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời sự thừa nhận của bà Nguyễn Thị N là mẹ ruột của anh P về việc vay tiền nên có căn cứ xác định việc anh P vay tiền tại Ngân hàng là có diễn ra trên thực tế.

Tính đến ngày 26/4/2021, anh P còn nợ Ngân hàng 99.727.237 đồng, trong đó tiền vốn 64.000.000 đồng; tiền lãi 35.727.237 đồng nên cần buộc anh P trả toàn bộ số tiền trên, đồng thời buộc anh trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng từ ngày 27/4/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký đến khi hết nợ là có căn cứ.

[2.2]. Xét yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của Ngân hàng.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ngày 21/7/2015, anh P ký hợp đồng số LD 1520200110 thế chấp quyền sử dụng đất tại thửa đất số 194 tờ bản đồ số 50 diện tích 217.8m² tọa lạc tại ấp 1, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được cấp quyền sử dụng cho hộ ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã tặng cho anh Huỳnh Văn P ngày 26/6/2012) cùng tài sản gắn liền với đất. Hợp đồng có

chữ ký xác nhận của anh P và được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ phần đất không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm thế chấp.

Bà N cũng đồng ý trong trường hợp anh P không trả được nợ thì Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trong trường hợp anh P không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 194 tờ bản đồ số 50 diện tích 217.8m² tọa lạc tại ấp 1, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được cấp quyền sử dụng cho hộ ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã tặng cho anh Huỳnh Văn P ngày 26/6/2012) cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm buộc anh P phải nộp 4.986.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí 2.493.000 đồng đã nộp vào ngày 31/5/2021 theo biên lai thu tiền số 0001639. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 450.000 đồng buộc anh P có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với anh Huỳnh Văn P.

Buộc anh P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tổng số tiền 99.727.237 đồng, trong đó tiền vốn 64.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 26/4/2021 là 35.727.237 đồng, đồng thời trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng từ ngày 27/4/2021 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi hết nợ.

2. Trường hợp anh Huỳnh Văn P không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 194 tờ bản đồ số 50 tọa lạc tại ấp 1, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu diện tích 217.8m² được cấp quyền sử dụng cho hộ ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã tặng cho anh Huỳnh Văn P ngày 26/6/2012) cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Huỳnh Văn P có nghĩa vụ nộp 4.986.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tiền tạm ứng án phí 2.493.000 đồng đã nộp vào ngày 31/5/2021 theo biên lai thu tiền số 0001639. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

4. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 450.000 đồng buộc anh P có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm